



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 78502
VEWL.#: 32450
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG THU MINH
Last Middle First

Current Address: 359/9 Lê Văn Sĩ Q.3 - T/P Hồ Chí Minh

Date of Birth: February 4th 1931 Place of Birth: Long Điền, Hà Nam

Previous Occupation (before 1975) Major - Staff Inspector
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/15/1975 To 1/31/1984
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Tran, Khai Name
- Houston, TX 77072 Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Hoàng Minh Đạt - Houston, TX 77072</u>	<u>Son</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Hoàng Hữu Minh
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- Trần Thị Nga	1/1/1935	Wife
2- Hoàng Mỹ Hạnh	5/28/1961	Daughter
3- Nguyễn Tấn Quang	3/18/1961	Son in law
4- Nguyễn Hoàng Nhật Uy	2/9/1987	Granddaughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : HOANG HUU MINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : February 4th, 1931 Long Dâm, Hà Nam
(Nam, noi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 359/9 Lê Văn Sĩ
(Dia chi tai Viet-Nam) Q.3-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 6/15/1975 To (Den): 1/31/1984

PLACE OF RE-EDUCATION:
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): soldier before 1975

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Sĩ quan thanh tra
Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 78502
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4 (Four)
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 359/9 Lê Văn Sĩ
Q.3 Thành phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Tran, Khai -
Houston - TX - 77072

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Em vợ (His wife's brother)

NAME & SIGNATURE: KHAI TRAN Houston - TX - 77072

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Khai Tran

DATE: 9 29 1989
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Hoàng Hữu Minh
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- Trần Thị Nga	1/1/1935	Wife
2- Hoàng Mỹ Hạnh	5/28/1961	Daughter
3- Nguyễn Tấn Quang	3/18/1961	Son in law
4- Nguyễn Hoàng Nhật Vy	2/9/1987	Granddaughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

10/15/89

HOANG HUU MINH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : February 4th, 1931 Long Dâm, Hà Nam
 (Nam, noi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
 (Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 359/9 Lê Văn Sĩ
 (Dia chi tai Viet-Nam) Q.3-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co) : From (Tu) : 6/15/1975 To (Den) : 1/31/1984

PLACE OF RE-EDUCATION : _____
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : soldier before 1975

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Thiếu tá
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Sĩ quan thanh tra
 Date (nam) : 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : X
 IV Number (So ho so) : 78502
 No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 4 (Four)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 359/9 Lê Văn Sĩ
Q.3 Thành phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
Tran, Khai -
Houston-TX-77072

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : X No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Em vợ (His wife's brother)

NAME & SIGNATURE : KHAI TRAN Houston-TX-77072 phone 1
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE : 9 29 1989
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (Nam)

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 125 GRI
272

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTQ, ban hành theo công văn số 3565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

GIẤY RA TRẠI

2041	
8	4

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ
Thủ hành án văn, quyết định tha số 141 ngày 16 tháng 1 năm 1964 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh Hoàng Hữu Minh Sinh năm 1931
Các tên gọi khác
Nơi sinh Hà Nội
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
359/9 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP: HCM
Can tội: Chiếu tá sĩ quan thành tra bộ tổng tham mưu
Bị bắt ngày 15/6/75 An phạt TTQT
Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại 359/9 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP: HCM

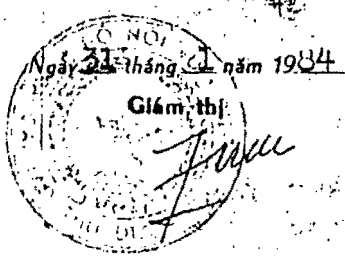
Nhận xét quá trình cải tạo
Trong thời gian cải tạo đã có nhiều tiến bộ, lao động có nhiệt
cố gắng, học tập và chấp hành nội quy kỷ luật nghiêm
- thời gian quản chế: 12 tháng (mười hai tháng)
- tiền tàu xe đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: khi về đến địa phương
Trước ngày 04 tháng 02 năm 1984

Lấn tay ngón trỏ phải
Của Hoàng Hữu Minh
Danh bìn số
Lập tại



CHUNG NH
CÔNG Y BÀN
Ngày 22 tháng 1 năm 1984
CHUNG 22-63



Thieu Tan Han, Hieu Thuc

IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE
Houston, Texas
I certify within copy compared with original thereof, found correct copy, and original returned this date.
Immigration Information Officer

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 125 GRT
272

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SUSLD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
2041	
8	4
16 tháng 1 năm 84	

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thị hành án văn, quyết định tha số 141 ngày 16 tháng 1 năm 84 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh Hoàng Hữu Minh Sinh năm 19 31
Các tên gọi khác
Nơi sinh Hà Nam
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
359/9 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP: HCM
Can tội chiếu tá sĩ quan thanh tra bộ tổng tham mưu
Bị bắt ngày 15/6/75 An phạt TOTO
Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại 359/9 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP: HCM

Nhận xét quá trình cải tạo
Trong thời gian cải tạo đã có nhiều tiến bộ, lao động có nhiệt
cố gắng, học tập và chấp hành nội quy kỷ luật nghiêm
- thời gian quản chế: 12 tháng (mười hai tháng)
- tiền tàu xe đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: khi về đến địa phương
Trước ngày 04 tháng 02 năm 1984

Lưu tay ngón trỏ phải
Của Hoàng Hữu Minh
Danh bìn số
Lập tại

CHUNG NHIỆM
CÔNG Y BẢN
Người cấp giấy

Ngày 21 tháng 1 năm 1984
Giám thị



CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Trỗi

Thiếu Tá Phan Hữu Phúc

IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE
Houston, Texas
I certify within copy compared with original thereof, found correct copy, and original returned this date.
Diana de la Cruz
Immigration Information Officer

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 13, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

TRAN THI NGA	BORN	1 JAN 35	(IV	73502)
HOANG HUU MINH	BORN	4 FEB 31	"	"
HOANG MY HANH	BORN	28 MAY 61	"	"
HOANG KIM THOA	BORN	2 APR 63	"	"
HOANG MINH DAT	BORN	22 JUN 73	"	"

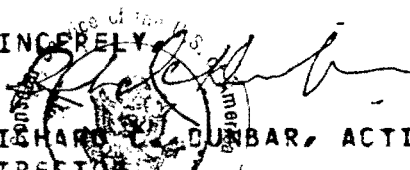
ADDRESS IN VIETNAM: 359/9 NGUYEN VAN TROI
Q. 3
T. P. HO CHI MINH

VENL#: 32450

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NCP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


RICHARD L. DUNBAR, ACTING
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/31

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 13, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

TRAN THI NGA	BORN	1 JAN 35	(IV	78502)
HOANG HUU MINH	BORN	4 FEB 31	"	"
HOANG MY HANH	BORN	28 MAY 61	"	"
HOANG KIM THOA	BORN	2 APR 63	"	"
HOANG MINH DAT	BORN	22 JUN 73	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 359/9 NGUYEN VAN TROI
Q. 3
T. P. HO CHI MINH

VEWL#: 32450

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


RICHARD L. DUNBAR, ACTING
DIRECTOR
ORDERS DEPARTURE OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/31

**PETITION TO CLASSIFY STATUS OF ALIEN RELATIVE
FOR ISSUANCE OF IMMIGRANT VISA**

Fee Stamp

**(PLEASE NOTE - YOU ARE THE PETITIONER AND
YOUR RELATIVE IS THE BENEFICIARY)**

TO THE SECRETARY OF STATE:

The petition was filed on -----

The petition is approved for status under
section:

- ☐ SPOUSE,
201 (b) CHILD ☐ 203 (a) (2)
- ☐ 201 (b) PARENT ☐ 203 (a) (4)
- ☐ 203 (a) (1) ☐ 203 (a) (5)

**DATE
OF
ACTION**

DD

DISTRICT

REMARKS

- ☐ PERSONAL INTERVIEW CONDUCTED
☐ DOCUMENT CHECK ONLY
☐ FIELD INVESTIGATION COMPLETED
☐ APPROVAL PREVIOUSLY FORWARDED

(PETITIONER IS NOT TO WRITE ABOVE THIS LINE)

1. Name of beneficiary (Last, in CAPS) (First) (Middle) TRAN Nga Thi		2. Do Not Write in This Space	3. Beneficiary's marital status: ☒ Married ☐ Widowed ☐ Divorced ☐ Single	
4. Other names used by beneficiary (including maiden name if married) None			5. Has this beneficiary ever been in the U.S.? ☐ YES ☒ NO	
6. Country of beneficiary's birth Vietnam	7. Date of beneficiary's birth (Month, day, year) 01-01-35		8. Are beneficiary and petitioner related by adoption? ☐ YES ☒ NO	
9. Petitioner's name is: (Last, in CAPS) (First) (Middle) TRAN Khai	10. petitioner's phone No.		11. The beneficiary is my: (relationship) Sister	
12. Other names used by petitioner (including maiden name if married woman) None				
13. Name of beneficiary's spouse, if married, and date and country of birth (Omit this item if petition is for your spouse) HOANG, Minh Huu, 02-04-31, Vietnam				
14. Full address of beneficiary's spouse and children, if any (Omit this item if petition is for your spouse) 359/9 Nguyen Van Troi Quan 3 Ho Chi Minh City, Vietnam				
15. Names, birthdates and countries of birth of beneficiary's children: HOANG, Duc Minh 07-30-59, Vietnam; HOANG, Hanh My 05-28-61, Vietnam HOANG, Thoa Kim 04-02-63, Vietnam; HOANG, Dat Minh 06-22-73, Vietnam				
16. Check the appropriate box below and furnish the information required for the box checked: ☒ Beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in Bangkok, Thailand (CITY IN FOREIGN COUNTRY) (FOREIGN COUNTRY) ☐ Beneficiary is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Naturalization Service at _____ (CITY) (STATE) If the application for adjustment of status is denied, the beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in _____ (CITY IN FOREIGN COUNTRY) (FOREIGN COUNTRY)				
17. Address in the United States where beneficiary will reside Houston Texas (City) (State)				
18. Address at which beneficiary is presently residing (Apt. No.) (Number and street) (Town or city) (Province or State) (ZIP Code) 359/9 Nguyen Van Troi, Quan 3, Ho Chi Minh City, Vietnam				
19. (a) Beneficiary's address abroad (if any) is: (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country) 359/9 Nguyen Van Troi, Quan 3, Ho Chi Minh City, Vietnam (b) If the beneficiary's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address in the native alphabet: (Name) (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country) Not applicable				

OVER

**PETITION TO CLASSIFY STATUS OF ALIEN RELATIVE
FOR ISSUANCE OF IMMIGRANT VISA**

Fee Stamp

**(PLEASE NOTE - YOU ARE THE PETITIONER AND
YOUR RELATIVE IS THE BENEFICIARY)**

TO THE SECRETARY OF STATE:

The petition was filed on _____

The petition is approved for status under
section:

- ☐ SPOUSE,
201 (b) CHILD ☐ 203 (a) (2)
- ☐ 201 (b) PARENT ☐ 203 (a) (4)
- ☐ 203 (a) (1) ☐ 203 (a) (5)

**DATE
OF
ACTION**

DD

DISTRICT

REMARKS

- ☐ PERSONAL INTERVIEW CONDUCTED
☐ DOCUMENT CHECK ONLY
☐ FIELD INVESTIGATION COMPLETED
☐ APPROVAL PREVIOUSLY FORWARDED

(PETITIONER IS NOT TO WRITE ABOVE THIS LINE)

1. Name of beneficiary (Last, in CAPS) (First) (Middle) TRAN Nga Thi			2. Do Not Write in This Space		3. Beneficiary's marital status: ☒ Married ☐ Widowed ☐ Divorced ☐ Single	
4. Other names used by beneficiary (including maiden name if married) None					5. Has this beneficiary ever been in the U.S.? ☐ YES ☒ NO	
6. Country of beneficiary's birth Vietnam		7. Date of beneficiary's birth (Month, day, year) 01-01-35		8. Are beneficiary and petitioner related by adoption? ☐ YES ☒ NO		
9. Petitioner's name is: (Last, in CAPS) (First) (Middle) TRAN Khai			10. petitioner's phone No. _____		11. The beneficiary is my: (relationship) Sister	
12. Other names used by petitioner (including maiden name if married woman) None						
13. Name of beneficiary's spouse, if married, and date and country of birth (Omit this item if petition is for your spouse) HOANG, Minh Huu, 02-04-31, Vietnam						
14. Full address of beneficiary's spouse and children, if any (Omit this item if petition is for your spouse) 359/9 Nguyen Van Troi Quan 3 Ho Chi Minh City, Vietnam						
15. Names, birthdates and countries of birth of beneficiary's children: HOANG, Duc Minh 07-30-59, Vietnam; HOANG, Hanh My 05-28-61, Vietnam HOANG, Thoa Kim 04-02-63, Vietnam; HOANG, Dat Minh 06-22-73, Vietnam						
16. Check the appropriate box below and furnish the information required for the box checked: ☒ Beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in Bangkok, Thailand (CITY IN FOREIGN COUNTRY) (FOREIGN COUNTRY) ☐ Beneficiary is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Naturalization Service at _____ (CITY) (STATE) If the application for adjustment of status is denied, the beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in _____ (CITY IN FOREIGN COUNTRY) (FOREIGN COUNTRY)						
17. Address in the United States where beneficiary will reside			(City)		(State)	
			Houston		Texas	
18. Address at which beneficiary is presently residing (Apt. No.) (Number and street) (Town or city) (Province or State) (ZIP Code) 359/9 Nguyen Van Troi, Quan 3, Ho Chi Minh City, Vietnam						
19. (a) Beneficiary's address abroad (if any) is: (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country) 359/9 Nguyen Van Troi, Quan 3, Ho Chi Minh City, Vietnam						
(b) If the beneficiary's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address in the native alphabet: (Name) (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country) Not applicable						

OVER



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: KHAI TRAN
Địa chỉ: Houston, Texas 77072
Điện thoại: (số) (Nhà)
Tên tù nhân chính trị: HOÀNG HỮU MINH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.) Em vợ

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tụy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tụy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: KHAI TRAN
Địa chỉ: Houston, Texas 77072
Điện thoại: (số) (Nhà)
Tên tù nhân chính trị: HOANG HUU MINH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vở, Anh, Chi, Em, v.v.) Em vợ

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ:
Niệm liêm: (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: (tùy ý)

Khai Tran		1021
Houston, Texas 77072		88-450 6192 1119
TO: HỒI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ		\$ 12.00
Twelve and 00/100		DOLLARS
TO: SHELL EMPLOYEES (HOUSTON, TEXAS) FEDERAL CREDIT UNION		
P.O. BOX 4511, HOUSTON, TEXAS 77218-4511		
Khai Tran		

Fr. DAT HOMING

[REDACTED]
Houston - TX - 77072
USA



Begin an
Giant Pro
Collect St



OCT 10 1989

TO FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.

P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
U.S.A.

Fr: Dat Hoang

[REDACTED]
Houston, TX - 77072
U.S.A



TO: Mrs Khuê Minh Thơ
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0635
U.S.A

Houston, August 25, 1989

Kính gửi Bà Khiếu Minh Thơ

Cháu tên là Hoàng Minh Đạt, 16 tuổi, đã qua Mỹ được 1 năm, nhưng bố mẹ cháu còn ở Việt Nam. Cháu có đọc báo và được biết Hoa Kỳ và Việt Nam đã ký hiệp ước đồng ý cho 3000 cựu tù cải tạo sang Hoa Kỳ.

Bố cháu vốn là cựu tù cải tạo (9 năm) và được thả vào đầu năm 1984. Gia đình cháu ở Việt Nam đã cố gắng nhập cảnh của Hoa Kỳ, tờ LỜI SỐ: VEWL # 32 450 ngày August 13, 1985 - SỐ IV: 78502 do câu cháu bảo lãnh, cháu có gửi kèm bản sao theo thư này. Nên cháu muốn nhờ Bà xem dùm cháu có trong danh sách 3000 người được đi không.

Sau đây cháu xin ghi tên bố mẹ cháu:

Bố:

Họ và tên: Hoàng Huân Minh

Ngày sinh: February 4, 1931

Nơi sinh: Long Điền, Hà Nam

Tôn giáo: Công giáo, Thiên chúa.

Số quân: 51/136321

Cấp bậc: Thiếu tá

Chức vụ: sĩ quan thanh tra

Đơn vị: Nha tổng thanh

tra quân lực / Bộ TTM - KBC 4654

Thời gian học tập cải tạo: từ 15-6-1975 đến 31-1-1984

Mẹ:

Họ và tên: Trần Thị Nga

Ngày sinh: 1-1-1935

Nơi sinh: Ngô Khê, Hà Nam

Tôn giáo: Công giáo

Nghề nghiệp: Nồi trọt

Thanh thật cảm ơn Bà. Cháu kính chúc Bà dồi dào sức khỏe. Cháu mong thư Bà.

Địa chỉ của cháu:

Kính thư

Dat Hoang

Dalham

Houston - TX - 77072

U.S.A

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

AUG 13, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

TRAN THI NGA	BORN	1 JAN 35	(IV	78502)
HOANG HUU MINH	BORN	4 FEB 31	"	"
HOANG MY HANH	BORN	28 MAY 61	"	"
HOANG KIM THOA	BORN	2 APR 63	"	"
HOANG MINH DAT	BORN	22 JUN 73	"	"

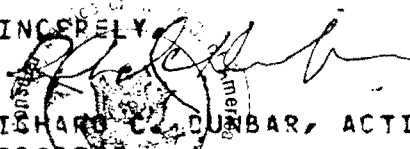
ADDRESS IN VIETNAM: 359/9 NGUYEN VAN TROI
Q. 3
T. P. HO CHI MINH

VENL#: 32450

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY OI BANGKOK, THAI-LAN, DE NCP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOC TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


RICHARD C. DUNBAR, ACTING
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

CCP-I
10/31